

Số: 265/KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày 4 tháng 10 năm 2019.

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CHĂM SÓC SKSS/KHHGD ĐỢT 3 NĂM 2019

Căn cứ kế hoạch số 72/KH-CCDS ngày 14 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Dân số – KHHGD tỉnh Thanh Hoá về kế hoạch thực hiện cung cấp dịch vụ KHHGD năm 2019, Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ KHHGD đợt 3 năm 2019 với các nội dung sau:

1. Mục đích, yêu cầu :

- Cung cấp các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD đến các đối tượng có nhu cầu thuộc diện miễn phí, đầy đủ đúng đối tượng.
- Đảm bảo kịp thời, an toàn .
- Phân công viên chức làm dịch vụ của Trung tâm Y tế đến tận cơ sở làm dịch vụ KHHGD không để xảy ra sai sót , tai biến dù nhỏ.
- Huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội để thực hiện nhiệm vụ DS-SKSS/KHHGD của địa phương.

2. Nội dung

2.1. Nguồn phương tiện tránh thai miễn phí:

- Các PTTT chủ yếu: Dụng cụ tử cung, VTT, BCS được cung cấp từ nguồn ngân sách trong nước, nguồn hỗ trợ của các tổ chức Phi Chính phủ(không có nguồn vốn vay, vốn viện trợ).

- Đối tượng: Thuộc hộ nghèo, cận nghèo; người có công với cách mạng, xã có mức sinh cao không ổn định.

2.2. Nguồn theo nhu cầu cùng chi trả, tiếp thị xã hội:

- Khám phụ khoa: 29.000 đ/đối tượng.
- Khám sàng lọc phát hiện ung thư cổ tử cung: 50.000 đ/người
- Bao gồm: BCS, VTT, các sản phẩm hàng hóa phương tiện tránh thai

2.3. Lịch thực hiện dịch vụ KHHGD: (có biểu kèm theo).

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Đối với Trung tâm y tế huyện

- Phòng Dân số tham mưu cho Ban giám đốc xây dựng kế hoạch phối hợp khoa Chăm sóc SKSS và các khoa có liên quan triển khai dịch vụ KHHGD đảm bảo kết quả cao nhất; phân công cán bộ của Phòng cung ứng tiếp thị xã hội PTTT, hàng hóa SKSS đến tận người dân; báo cáo kết quả thực hiện đúng thời gian quy định.

- Khoa chăm sóc SKSS có nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ đặt DCTC, khám phụ khoa, sàng lọc phát hiện sớm ung thư cổ tử cung, đảm bảo thuận tiện, an toàn, tiết kiệm thời gian.

+ Đến xã làm việc tại xã theo lịch. Phối hợp với cán bộ y tế xã thực hiện các hoạt động dịch vụ tại cơ sở.

+ Sử dụng phương tiện trang thiết bị, dụng cụ của trạm y tế xã và của trung tâm y tế huyện.

+ Sử dụng thuốc thiết yếu, vật tư tiêu hao đã được cung cấp theo kế hoạch từ nguồn ngân sách của chương trình mục tiêu quốc gia Y tế - Dân số năm 2019 để thực hiện .

3. 2. Các xã, Thị trấn:

+ Đối với Trạm Y tế:

- Báo cáo với lãnh đạo địa phương, thông báo cho cán bộ Dân số và Y tế thôn, CTV về kế hoạch của huyện; chủ trì triển khai tổ chức thực hiện đợt dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD đạt kết quả cao nhất.

- Phối hợp với đội dịch vụ của Trung tâm y tế huyện để cung cấp dịch vụ. Bố trí đủ 2 phòng (phòng khám phụ khoa và phòng đặt dụng cụ tử cung)

- Lưu trữ số liệu về nhu cầu và tình hình sử dụng dịch vụ của các đối tượng trong xã.

- Ghi chép các yêu cầu khám chữa bệnh nằm ngoài mục tiêu của kế hoạch để xử lý theo quy định.

- Lập kế hoạch nhận dịch vụ cụ thể cho từng thôn, tránh tình trạng đối tượng đến nhận dịch vụ không đăng ký trước nhiều hơn so với đăng ký ban đầu, không đủ để cung cấp dịch vụ và nhất là tư vấn theo yêu cầu.

- Lưu danh sách đối tượng đã thực hiện dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD để quản lý, theo dõi.

+ Đối với cán bộ Dân số:

- Phối hợp với trạm Y tế triển khai đến Y tế thôn, CTV lập danh sách ban đầu đối tượng có nhu cầu đăng ký thực hiện dịch vụ KHHGD, khám phụ khoa và sàng lọc chẩn đoán phát hiện ung thư cổ tử cung tại xã, Thị trấn. Hỗ trợ thêm một số công việc liên quan tại điểm cung cấp dịch vụ khi đối tượng đếneterangan

- Phối hợp với Ban văn hóa, Đài viết tin bài thông báo trên hệ thống truyền thanh xã về kế hoạch thực hiện dịch vụ KHHGD, đối tượng có nhu cầu khám phụ khoa, sàng lọc chẩn đoán phát hiện ung thư cổ tử cung triển khai tại địa phương: nội dung, thời gian, địa điểm.

- Báo cáo kết quả thực hiện dịch vụ KHHGD về Trung tâm Y tế (Phòng Dân số) để tổng hợp kịp thời về tinh.

Not nhận:

- Ban Giám đốc TTYT;
- 15/28 Trạm y tế, CBDS xã, thị trấn (T/h);
- Lưu VTTT.



Lê Lương Khang

PHÂN BỘ CHI THIỆU, LỊCH THỰC HIỆN DỊCH VỤ KHHGD ĐỢT 3 NĂM 2019

(Kèm theo Công văn số: 21/KH-TTYT ngày 4 tháng 10 năm 2019 của Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hóa)



| STT | Đơn vị | Ngày thực hiện (½ ngày) | Ghi chú |
|-----|--------------|----------------------------|---------|
| 1 | Thiệu Đô | Sáng ngày 11/10 | |
| 2 | Thiệu Vận | Chiều ngày 14/10 | |
| 3 | Thiệu Hoa | Sáng ngày 15/10 | |
| 4 | Thị trấn | Chiều ngày 16/10 | |
| 5 | Thiệu Nguyên | Sáng ngày 17/10 | |
| 6 | Thiệu Duy | Sáng ngày 18/10 | |
| 7 | Thiệu Trung | Sáng ngày 22/10 | |
| 8 | Thiệu Quang | Sáng ngày 23/10 | |
| 10 | Thiệu Vũ | Sáng ngày 24/10 | |
| 11 | Thiệu Tâm | Sáng ngày 25/10 | |
| 12 | Thiệu Phúc | Chiều ngày 28/10 | |
| 13 | Thiệu Long | Sáng ngày 29/10 | |
| 14 | Thiệu Phú | Sáng ngày 30/10 | |
| 15 | Thiệu Ngọc | Sáng ngày 31/10 | |